

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04/8/2023

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Quang Sơn và bà Trần Thị Ngọc
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Chí Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Võ Quang Anh T, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/3/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh V trình bày:

Chị và anh Võ Quang Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 1994 tại UBND xã T (nay là thị trấn T), huyện Hàm Tân.

Trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, anh T thường xuyên đánh đập, hành hung chị V. Nguyên nhân là do anh T có tính gia trưởng, thường xuyên uống rượu xong thường gây chuyện và đánh chị, mỗi lần anh T đánh đập thì chị có báo chính quyền địa phương và chính quyền có can thiệp, nhưng anh T vẫn không thay đổi, mặc dù chị đã cố gắng chịu đựng vì con cái nhưng nay anh T còn có người phụ nữ khác thì chị có nói nhưng anh T không chịu nên tình cảm vợ chồng không

còn, không thể chịu đựng thêm được nữa vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Vợ chồng có 05 con chung tên Võ Thành M, sinh năm 1995, Võ Thị Thanh P, sinh năm 1996, Võ Hoàng H, sinh năm 1997, Võ Thị Hồng Q, sinh năm 2000 và Võ Hữu N, sinh ngày 16/02/2005. Nay các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Võ Quang Anh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc, tham dự phiên tòa cũng như cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Võ Quang Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 1994 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh chị có nhiều mâu thuẫn, anh T đã nhiều lần đánh đập chị V, làm cho tình trạng hôn nhân giữa chị V và anh T đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V; về con chung: các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không đề nghị xem xét; về tài sản chung, nợ chung chị V, anh T không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Võ Quang Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Võ Quang Anh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 1994 tại UBND xã Tân Nghĩa cũ (nay là thị trấn Tân Nghĩa), huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị V và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và đánh đập nhau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình”*.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Võ Quang Anh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T không cung cấp các tài liệu, chứng cứ; không đến Tòa án theo giấy triệu tập để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; cũng như không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, anh T đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại Biên bản xác minh ngày 28/6/2023 đã thể hiện anh T đã nhiều lần đánh đập chị V và chị V đã báo cho chính quyền địa phương can thiệp nhưng anh T vẫn không thay đổi.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy anh T đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân giữa chị V và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V.

[2] Về con chung: Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chị V không yêu cầu do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh V.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Võ Quang Anh T.

- Về con chung: Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0010607 ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Anh Dũng